

Số: /BC-STP

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020

## **BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

### **Dự thảo Nghị quyết về việc giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công nhóm C thuộc cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 2056/SKHĐT-TĐ ngày 11/6/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết về việc giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công nhóm C thuộc cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình theo quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung các dự thảo và văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

#### **I. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH**

Hồ sơ đề nghị thẩm định được cơ quan soạn thảo gửi đến gồm:

1. Dự thảo Tờ trình; dự thảo Nghị quyết.

2. Báo cáo số 383/BC-SKHĐT ngày 12/6/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc giao cho UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công nhóm C thuộc cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Như vậy, căn cứ Điều 121 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hồ sơ gửi đề nghị thẩm định đầy đủ theo quy định pháp luật.

#### **II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết**

Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết cụ thể, phù hợp quy định pháp luật và thực tiễn địa phương.

##### **2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật**

Thực hiện quy định tại khoản 7 Điều 17 Luật Đầu tư công năm 2019, văn bản số 62/HĐND-VP ngày 19/02/2020 của Thường trực HĐND tỉnh về thống nhất đề nghị xây dựng Nghị quyết giao UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư công nhóm C. Căn cứ khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp

luật, cơ quan soạn thảo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết nêu trên là phù hợp và thống nhất với hệ thống pháp luật.

### 3. Về các dự thảo

#### 3.1. Đối với dự thảo Nghị quyết

a) Đề nghị không viết tắt “UBND” tại tên của Nghị quyết.

b) Phần căn cứ ban hành

- Đề nghị bổ sung *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

- Không trình bày số ký hiệu của văn bản Luật.

- Thống nhất trình bày “ngày.../.../...” thành “ngày....tháng ...năm...”.

- Trình bày in nghiêng phần căn cứ ban hành theo quy định tại khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật “*Căn cứ ban hành văn bản được thể hiện bằng chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, cỡ chữ 14, trình bày dưới phần tên của văn bản; sau mỗi căn cứ phải xuống dòng, cuối dòng có dấu chấm phẩy (;), dòng cuối cùng kết thúc bằng dấu chấm(.)*”. Theo đó, thay dấu phẩy ở cuối đoạn “Xét Tờ trình” bằng dấu chấm.

c) Tại Điều 1: Đề nghị trình bày thống nhất với tên của Nghị quyết, cụ thể thay cụm từ “nội dung” bằng “việc”.

d) Tại Điều 2 đoạn thứ 2 và thứ 3, đề nghị chỉnh sửa như sau “Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân .....Khóa...kỳ họp thứ...thông qua ngày ... tháng ... năm ...và có hiệu lực từ ngày... tháng....năm....” đúng theo mẫu số 16 phụ lục I kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Theo đó, ngày có hiệu lực của Nghị quyết được xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

e) Phần nơi nhận: Đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, cụ thể là số lượng bản lưu, viết tắt tên người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành.

#### 3.2. Đối với Tờ trình

a) Phần tên của Tờ trình: Đề nghị chỉnh sửa thống nhất với Nghị quyết như sau: “**Dự thảo Nghị quyết về việc giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công nhóm C thuộc cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**”.

b) Để phù hợp hơn, đề nghị trình bày thống nhất theo hướng dẫn tại mẫu số 3 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, lưu ý một số nội dung như sau:

- Đề nghị bổ sung phần kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh ngay bên dưới phần tên của Tờ trình.

- Bổ sung các Luật:

+ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

+ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

+ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

c) Tại khoản 2 mục I – Sự cần thiết ban hành: Sau khi đánh giá thực trạng và kết quả thực hiện các chủ trương dự án đầu tư công theo Luật Đầu tư công năm 2014, cơ quan soạn thảo nên đề cập đến các căn cứ pháp lý từ sự thay đổi và ra đời của Luật Đầu tư công năm 2019 thì theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cần thiết UBND tỉnh xây dựng Nghị quyết trình HĐND tỉnh thông qua.

d) Tại mục II – Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết

Đề đầy đủ hơn về các thủ tục theo quy định pháp luật, trong quá trình xây dựng dự thảo đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thêm các văn bản sau:

- Chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị; đăng tải hồ sơ dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.

e) Căn cứ khoản 2 Điều 124 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị bổ sung phần hồ sơ đính kèm theo Tờ trình để trình HĐND tỉnh ở cuối nội dung như sau: “Xin đính kèm theo:

*(1) Dự thảo Nghị quyết.*

*(2) Báo cáo Thẩm định số..../BC-STP của Sở Tư pháp; Báo cáo giải trình ý kiến thẩm định.*

*(3) Báo cáo tiếp thu, giải trình, tổng hợp ý kiến góp về dự thảo Nghị quyết; Bản sao văn bản góp ý của các đơn vị về dự thảo Nghị quyết.*

*(4) Tài liệu khác (nếu có)...”*

### **III. KẾT LUẬN**

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

1. Dự thảo Nghị quyết về việc giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công nhóm C thuộc cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng

Nai, đảm bảo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đủ điều kiện tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp nêu trên. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự Nghị quyết về việc giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công nhóm C thuộc cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Kinh tế ngân sách;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
- TTTĐT Sở;
- Lưu: VT, XDPBPL.  
(Anh Đào – TD)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phan Quang Tuấn**